TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LONG KHÁNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2019/HS-ST
Ngày: 07-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thùy Trang

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Thanh Tâm

Bà Lê Ngọc Lan

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 10 năm 2019, tại Hội trường A - Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 97/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 93/2019/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Anh T, sinh năm 1991 tại Đồng Nai; nơi cư trú: Số A36, khu phố 1, phường Xuân B, thành phố Long K, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th (1962) và bà Trương Thị H (1965); bị cáo là con thứ ba trong gia đình có bốn anh chị em; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 14/9/2007, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Long K, tỉnh Đồng Nai áp dụng biện pháp đưa vào Trường giáo dưỡng về hành vi "Gây rối trật tự công cộng", thời hạn 24 (Hai mươi bốn) tháng theo Quyết định số 160/QĐ-UBND, chấp hành xong ngày 21/7/2009; Ngày 10/6/2010, bị Tòa án nhân dân thị xã Long K, tỉnh Đồng Nai xử phạt 04 (bốn) năm tù về tội "Cố ý gây thương tích" theo Bản án số 38/2010/HSST, chấp hành xong ngày 13/3/2013; bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Long Khánh từ ngày 12/3/2019 cho đến nay. (Có mặt)

- *Bị hại*: Anh Đinh Văn T1 sinh năm 1994 (Vắng mặt)

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 7, xã Lâm T, huyện Bố T, tỉnh Quảng Bình.

Tạm trú tại: Ấp Hòa H, xã Bảo H, huyện Xuân L, tỉnh Đồng Nai.

- *Người tham gia tố tụng khác*:

1. Anh Trần Quốc T2 sinh năm 1983 (Vắng mặt)

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Mỹ T B, xã Mỹ T, huyện Cái B, tỉnh Tiền Giang.

Tạm trú tại: Số 211, đường Nguyễn Tri P, khu phố 5, phường Xuân A, thành phố Long K, tỉnh Đồng Nai.

2. Anh Đặng Quốc C (tên gọi khác: Đạt), sinh năm 1992 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 153/5, đường Khổng T, khu phố 2, phường Xuân T, thành phố Long K, tỉnh Đồng Nai.

3. Anh Nguyễn Quang Duy T3 sinh năm 1992 (Vắng mặt)

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 93/2, khu phố 5, phường Xuân T, thành phố Long K, tỉnh Đồng Nai.

Chỗ ở hiện nay: Số 293, đường Trần P, phường Xuân A, thành phố Long K, tỉnh Đồng Nai.

4. Chị Triệu M sinh năm 2000 (Vắng mặt)

5. Chị Danh Thị N sinh năm 2001 (Vắng mặt)

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Đầu M, xã Tân P, huyện Thái Bình, tỉnh Cà Mau.

Tạm trú tại: Số 211, đường Nguyễn Tri P, khu phố 5, phường Xuân A, thành phố Long K, tỉnh Đồng Nai.

6. Ông Võ Tiến D sinh năm 1955 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 211, đường Nguyễn Tri P, khu phố 5, phường Xuân A, thành phố Long K, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ, ngày 14 tháng 11 năm 2018 Triệu M rủ Nguyễn Anh T cùng Đinh Văn T1, Danh Thị N và Trần Hoàng S đi hát karaoke tại quán Star trên đường Nguyễn Thị Minh K, phường Xuân A, thành phố Long K, tỉnh Đồng Nai.

Trong lúc hát thì giữa T và T1 đã xảy ra mâu thuẫn xô xát với nhau, T đã dùng vỏ chai bia đánh vào đầu T1 nhưng được mọi người can ngăn nên T1 không bị thương tích gì. Sau đó, T1 gọi cho Trần Quốc T2 đến quán Star chở T1 về phòng trọ. Sau khi chở T1 về đến đầu đường vào phòng trọ trên đường Nguyễn Tri P (nối dài), T2 quay lại quán Star để chở M, còn T1 đi bộ vào phòng trọ. Cùng lúc này, Nguyễn Anh T chạy xe mô tô đến đầu hẻm trên tay cầm 01 (một) con dao rựa dài khoảng 70cm đuổi đánh T1, T1 bỏ chạy vào phòng trọ lấy 01 (một) con dao Thái Lan dài khoảng 20cm chống trả lại T. Sau đó, T và T1 ôm vật nhau dưới đất thì T lấy 01 (một) cục đá kích thước (09x12)cm đập vào mặt T1 01 (một) cái, còn T1 dùng dao đâm vào vùng cổ và tay của T.

Khi T1 và T đang đánh nhau thì T2 chạy về can ra. Cùng lúc đó, Đặng Quốc C và Nguyễn Quang Duy T3 là bạn của T thấy T đang đánh nhau và trên người T có nhiều máu nên chạy vào chở T đi cấp cứu.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Anh T và những người tham gia tố tụng trong vụ án đã khai nhận T bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng mô tả.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 1069/TgT/2018, ngày 28/12/2018 của Trung tâm pháp y Sở y tế Đồng Nai kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Đinh Văn T1 là 29%. Thương tích đầu, mặt do vật tày; thương tích bàn tay phải do vật sắc.

Đồng thời, tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 1070/TgT/2018, ngày 27/12/2018 của Trung tâm pháp y Sở y tế Đồng Nai kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Nguyễn Anh T là 04%. Chấn thương má trái do vật tày; thương tích cổ, ngực và bàn tay trái do vật sắc.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng số 82/CT-VKS-LK ngày 26/8/2019 và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a, i khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), tuyên bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội "Cố ý gây thương tích" và xử phạt bị cáo T từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm tù.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) cục đá có kích thước (09x12)cm và 01 (một) con dao Thái Lan dài 20cm theo Quyết định chuyển vật chứng số 40/QĐ-VKSLK ngày 26/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo T đã bồi thường toàn bộ chi phí theo yêu cầu của bị hại và bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, T diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo cũng như những người tham gia tố tụng khác khẳng định khai báo tự nguyện, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Người làm chứng ông Võ Tiến D, anh Trần Quốc T2, anh Đặng Quốc C, anh Nguyễn Quang Duy T3, chị Triệu M và chị Danh Thị N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Xét thấy, việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội do mình thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Mặc dù đã được mọi người can ngăn nhưng Nguyễn Anh T vẫn đi về nhà lấy 01 (một) con dao rựa đi đến phòng trọ đuổi đánh anh Đinh Văn T1 và dùng đá là những hung khí nguy hiểm đánh vào mặt anh T1 gây thương tích 29%. Như vậy, hành vi bị cáo thực hiện, hung khí bị cáo sử dụng, hậu quả bị cáo gây ra thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên định khung tăng nặng tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo:

Hành vi của bị cáo đã thực hiện là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác. Chỉ vì những mâu thuẫn nhỏ, lẽ ra bị cáo phải có cách cư xử cho đúng, phù hợp với đạo đức và pháp luật nhưng do bị cáo không kiềm chế bản thân, với bản chất hung hăng bị cáo đã dùng dao rựa truy đuổi bị hại thể hiện "tính chất côn đồ". Không những thế, mặc dù đã được mọi người can ngăn nhưng bị cáo vẫn tiếp tục lấy đá đánh bị hại gây thương tích cho bị hại, thể hiện ý thức xem thường pháp luật cũng như xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương và gây xôn xao dư luận, bất bình trong quần chúng nhân dân, làm tăng thêm sự phức tạp về tình hình trật tự trị an tại nơi xảy ra vụ án là nơi có đông dân cư sinh sống. Do đó, cần có mức án đủ nghiêm, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt, sống có ích cho xã hội.

[4] Xét về nhân thân của bị cáo:

Năm 2007 bị cáo bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi "Gây rối trật tự công cộng" và năm 2010 bị kết án về hành vi "Cố ý gây thương tích". Mặc dù bị cáo đã được xóa án tích nhưng lẽ ra bị cáo phải lấy đó làm bài học sâu sắc cho bản thân và cố gắng phấn đấu để trở thành người công dân sống có ích cho gia đình và xã hội nhưng bị cáo vẫn ham chơi, lười tu dưỡng đạo đức.

[5] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã tích cực bồi thường thiệt hại cho bị hại. Ngoài ra, bị cáo có ông nội - Nguyễn Văn T4 là người có công với cách mạng, được tặng Huân chương kháng chiến hạng Ba; bị hại cũng bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đây là căn cứ để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về quyết định hình phạt: Mặc dù bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng hành vi phạm tội của bị cáo rất táo bạo và liều lĩnh, bất chấp hậu quả xảy ra. Do đó, xét cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo suy nghĩ về hành vi phạm tội của mình, tự giác cải tạo, học tập, lao động trở thành công dân sống lương thiện, có ích cho xã hội và biết tuân thủ pháp luật. Đồng thời cũng nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

Trong vụ án này, Đinh Văn T1 trong lúc xô xát có dùng dao Thái Lan gây thương tích cho bị cáo, tỷ lệ 4%. Tuy nhiên, bị cáo đã có đơn không yêu cầu xử lý đối với T1 nên không xem xét xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với hành vi của Đặng Quốc C và Nguyễn Quang Duy T3: Qua quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ chưa đủ căn cứ xác định Công và Trường là đồng phạm với bị cáo T trong việc gây thương tích cho anh Đinh Văn T1 nên không xử lý theo quy định.

[7] Về vật chứng vụ án:

- Cần tịch thu và tiêu hủy 01 (một) cục đá có kích thước (09x12)cm và 01 (một) con dao Thái Lan dài 20cm theo Quyết định chuyển vật chứng số 40/QĐ-VKSLK ngày 26/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

- Đối với 01 (một) con dao rựa dài khoảng 70cm bị cáo dùng để đuổi đánh anh T1, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh đã truy tìm nhưng không thấy nên không xem xét.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho anh Đinh Văn T1 số tiền là 56.063.000đ (Năm mươi sáu triệu không trăm sáu mươi ba ngàn đồng), anh T1 không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

[9] Xét ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về phần tội danh và điều khoản truy tố là có căn cứ và phù hợp với các tình tiết của vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa nên được chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[11] Về quyền kháng cáo, kháng nghị đối với bản án:

Bị cáo và bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị bản án theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/3/2019.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) cục đá có kích thước (09x12)cm và 01 (một) con dao Thái Lan dài 20cm *(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 40/QĐ-VKSLK ngày 26/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai).*

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 6 và điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Anh T phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo, kháng nghị đối với bản án:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị bản án theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP.LK;
- CCTHADS TP.LK;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đỗ Thị Thùy Trang